

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH  
TRƯỜNG THCS HÀ HUY TẬP



# BÁO CÁO ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU

Đề tài: NUÔI TRỒNG NẤM BÀO NGƯ' XÁM  
(*Pleurotus* sp.)



GV: VĂN NGỌC DUNG

NĂM HỌC: 2017 - 2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

---

**BẢN MÔ TẢ NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU**

- Tên người viết đề tài: VÃN NGỌC DUNG
- Chức vụ: Giáo viên giảng dạy môn Sinh học
- Đơn vị công tác: Trường THCS Hà Huy Tập
- **Tên đề tài:** NUÔI TRỒNG NẤM BÀO NGƯ XÁM (*Pleurotus sp.*)

**I. Đặt vấn đề:**

Hiện nay, vấn đề vệ sinh an toàn thực phẩm đang là mối quan tâm hàng đầu của xã hội. Việc làm thế nào để lựa chọn được các loại thực phẩm sạch, không gây hại cho sức khỏe, mà vẫn đảm bảo đầy đủ giá trị dinh dưỡng cho bữa ăn luôn là nỗi trăn trở của người tiêu dùng.

Nấm ăn là một trong những loại thực phẩm được nhiều người lựa chọn để sử dụng hằng ngày, trong đó, nấm bào ngư là loại nấm rất dễ trồng, thời gian thu hoạch nhanh, cho năng suất cao, phẩm chất ngon, có nhiều giá trị dinh dưỡng và mang lại giá trị kinh tế. Bên cạnh đó, ở nước ta, nguồn nguyên liệu trồng nấm lại có sẵn và dễ kiếm. Nếu các phế thải này được sử dụng thích hợp thì sẽ góp phần làm giảm ô nhiễm môi trường. Vì thế, có thể tận dụng các loại giá thể này để nuôi trồng nấm bào ngư. Trong nghiên cứu này, chúng tôi thực hiện nuôi trồng nấm bào ngư xám với quy mô nhỏ phù hợp với điều kiện nuôi trồng và sử dụng ở hộ gia đình.

**II. Nội dung cơ bản của nghiên cứu đã và đang áp dụng:**

**1. Tổng quan**

Nấm bào ngư xám (*Pleurotus sp.*) là loại nấm dễ trồng có năng suất cao, vừa là thực phẩm có giá trị dinh dưỡng, vừa là dược liệu quý giá trong việc duy trì, bảo

vệ sức khỏe, phòng chống nhiều loại bệnh và cũng là mặt hàng có giá trị xuất khẩu. Loại nấm tươi này có công dụng giải độc và bảo vệ các tế bào gan, có thể kháng virus, giảm nguy cơ các bệnh về tim mạch... Do đó, trồng nấm đã trở thành vấn đề đang được các cá nhân và tổ chức quan tâm và có định hướng phát triển.

Nấm bào ngư xám có biên độ rất rộng về nhiệt độ ( $28^{\circ}\text{C}$ -  $36^{\circ}\text{C}$ ) và độ ẩm (70% - 85%), vì thế có thể trồng được quanh năm tùy vào nhiệt độ của từng vùng và từng giống cụ thể. Nhưng thời vụ thích hợp nhất là vào mùa mưa, vì lúc này độ ẩm không khí tương đối cao sẽ tiết kiệm được công tưới.

Việt Nam là một nước có điều kiện thuận lợi về nguồn nguyên liệu để trồng nấm như: rơm rạ, mạt cưa, bã mía, thân lõi ngô... có nhiều ở nông thôn và các hộ gia đình. Các loại giá thể này vừa là phế phẩm của các quá trình sản xuất khác, vừa có giá thành rẻ nên có thể được tận dụng cho mục đích sản xuất mới và cũng góp phần làm giảm thiểu ô nhiễm môi trường như hiện nay.

Bên cạnh đó, trong quá trình thực hiện đề tài nghiên cứu này, học sinh sẽ rèn luyện được các kỹ năng đọc và hiểu tài liệu, cẩn thận, kỷ luật, quan sát, phân tích, làm việc nhóm và khả năng áp dụng từ bài học lý thuyết vào cuộc sống thực tế.

## **2. Phương pháp nghiên cứu**

- Quá trình hoàn thiện các kỹ thuật nuôi trồng nấm bào ngư xám được thực hiện tại Phòng Thí nghiệm Sinh học trường THCS Hà Huy Tập.

- Thực hiện các quy trình trong kỹ thuật nuôi trồng nấm bào ngư xám: khử trùng, cấy meo nấm, chăm sóc phôi nấm...

- Quan sát khả năng lan tơ sau 25 ngày nuôi cấy.

- Quan sát hình thành quả thể.

- Năng suất nấm bào ngư thu được.

## **III. Lý do chọn đề tài thực hiện**

### **1. Tính cấp thiết**

Theo Cục Vệ sinh An toàn Thực phẩm, trong năm 2017, cả nước có 139 vụ ngộ độc thực phẩm với 3.869 người mắc phải, trong đó số người tử vong là 24

người. Việc sử dụng chất cấm, lạm dụng hoá chất, chất kháng sinh, chất cải tạo xử lý môi trường, chất bảo quản, nhuộm màu trong sơ chế, chế biến sau thu hoạch nông sản ngày càng phức tạp, phổ biến và với độ độc hại ngày càng cao. Vì thế, bảo đảm chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm giữ vị trí quan trọng trong việc bảo vệ sức khoẻ người dân, góp phần làm giảm tỷ lệ mắc bệnh, tăng cường sức lao động, học tập, thúc đẩy sự tăng trưởng kinh tế, văn hoá xã hội.

## **2. Khả năng áp dụng, nhân rộng**

Đề tài nghiên cứu được thực hiện với yêu cầu độ khó không cao, điều kiện nuôi trồng không đòi hỏi nghiêm ngặt, chi phí nguyên vật liệu rẻ, có thể được thực hiện rộng rãi trong học sinh và làm cơ sở cho nuôi trồng trong điều kiện hộ gia đình.

## **3. Hiệu quả**

Thực hiện đề tài nghiên cứu cũng là một trong các phương pháp dạy và học mang lại hiệu quả cao. Học sinh có thể vận dụng được các kiến thức đã học hoặc đã, đang và sẽ tìm hiểu được qua sách vở, báo chí, mạng internet vào thực tế sản xuất. Giáo viên vừa có thể truyền đạt được hết những kiến thức đã quy định trong chương trình vừa có thể mở rộng được những kiến thức, kinh nghiệm thu được từ thực tế.

Các kết quả nghiên cứu thu được khi thực hiện đề tài có thể được áp dụng rộng rãi trong đời sống với quy mô sản xuất nhỏ lẻ hoặc quy mô sản xuất kinh doanh, đáp ứng được yêu cầu thực phẩm sạch và an toàn của người tiêu dùng.

## **IV. Kết quả nghiên cứu:**

Với kết quả nghiên cứu sau thực nghiệm, chúng tôi thu được các kết luận sau:

- Sau 25 ngày nuôi cấy, 98% bịch phôi nấm bào ngư xuất hiện tơ trắng (2% nhiễm nấm mốc do các yếu tố khách quan và chủ quan).
- Sau 30 ngày nuôi cấy, 100% các bịch nấm đã lên tơ bắt đầu cho quả thể. Nấm mọc tập trung thành cụm nên khi nấm đủ lớn cần hái cả cụm để thu hoạch.

Dùng tay nắm lấy phần cuống nấm vặn kéo nhẹ, lấy hết cả phần chân gốc. Nếu để gốc lại rất dễ gây nhiễm bệnh cho bịch nấm.

- Kỹ thuật nuôi trồng nấm bào ngư xám (*Pleurotus* sp.) dễ thực hiện, giá thành rẻ, năng suất thu được cao, đạt yêu cầu thực phẩm sạch khi được trồng để sử dụng ở quy mô nhỏ, hộ gia đình.

#### **V. Đánh giá phạm vi ảnh hưởng của đề tài nghiên cứu:**

Trong quá trình thực hiện đề tài nghiên cứu, với nghiên cứu viên chính là học sinh khối 6 và 7, tôi nhận thấy rằng học sinh hoàn toàn có thể tự mình thực hiện được tất cả các khâu thí nghiệm, từ đơn giản đến phức tạp, từ các kỹ thuật phòng thí nghiệm đến thực tiễn sản xuất. Với khả năng nắm bắt đó, trong tương lai, học sinh có thể thực hiện được những nghiên cứu có độ khó và độ phức tạp cao hơn dưới sự dẫn dắt của giáo viên hướng dẫn.

Đề tài nghiên cứu này có thể được sử dụng như là phương pháp giảng dạy theo dự án, và có thể được áp dụng cho học sinh ở các bậc lớp khác trong trường học. Các khả năng tìm tòi, kỹ năng thuyết trình, kỹ năng phòng thí nghiệm, cũng như kỹ năng làm việc nhóm của học sinh hoàn toàn được phát huy. Việc phát triển những năng lực này của học sinh cần được đào sâu và vận dụng trong tất cả các môn học, không những ở trong trường học mà còn ở ngoài xã hội.

#### **VI. Các chứng cứ, tài liệu đính kèm để minh họa**

Một số hình ảnh chính trong khoảng thời gian thực hiện đề tài nghiên cứu, từ tháng 10/2017 đến tháng 12/2017 (3 tháng)



Hình 1: Đánh số bịch phôi nấm



Hình 2: Rửa tay trước thí nghiệm



Hình 3 + 4: Khử trùng tay và dụng cụ trước khi cấy



Hình 5 + 6: Cấy meo nấm vào bịch phôi



Hình 7: Xếp lên kệ thí nghiệm



Hình 8: Tưới nấm



Hình 9 + 10: Trước và sau 25 ngày nuôi cấy Hình 11: Sau 30 ngày nuôi cấy

**Đơn vị áp dụng ĐTNC  
xác nhận**

*TPHCM, ngày 05 tháng 10 năm 2017*  
**Người viết đề tài**

Văn Ngọc Dung

(\*) Đơn vị áp dụng và công nhận sáng kiến có trách nhiệm lưu giữ, cập nhật và bảo quản các tài liệu này và chỉ cần cung cấp khi có yêu cầu, thí dụ như khi cần chuyển hồ sơ lên Hội đồng sáng kiến cấp trên để phục vụ việc xét tặng danh hiệu thi đua.

**PHIẾU ĐÁNH GIÁ ĐỀ TÀI NGHIÊN CỨU**

Tên đề tài: NUÔI TRỒNG NẤM BÀO NGƯ XÁM (*Pleurotus* sp.)

Tên tác giả đề tài: VĂN NGỌC DUNG

Chức vụ: .....

Tên Thành viên Hội đồng chấm, đánh giá: .....

**Điểm chấm:**

Mục	Nhận xét đề tài	Điểm Qui định	Điểm đạt
<b>I. Nội dung</b>		<b>90đ</b>	
<b>a.</b>	Tính mới: ..... ..... .....	30	
<b>b.</b>	Tính khoa học: ..... ..... .....	10	
<b>c.</b>	Tính thực tiễn: ..... ..... .....	20	
<b>d.</b>	Tính hiệu quả: ..... ..... .....	30	
<b>II. Hình thức</b>		<b>10đ</b>	
	..... ..... .....	10	
<b>TỔNG CỘNG</b>		<b>100</b>	



**Nhận xét của người đánh giá: (căn cứ vào thuyết minh, bằng chứng, tài liệu nộp kèm theo sáng kiến)**

1. Tính mới trong phạm vi đơn vị: Có  Không
2. Đã được áp dụng/áp dụng thử tại đơn vị: Có  Không
3. Khả năng mang lại lợi ích:  
Cụ thể là:

.....  
.....  
.....  
.....

**4. Phạm vi áp dụng mở rộng:**

- a) Được áp dụng trong phạm vi cấp cấp sở, ngành, quận: Có  Không
- b) Được áp dụng ở phạm vi Thành phố: Có   
Không
- c) Được áp dụng ở phạm vi ngoài Thành phố: Có   
Không

*Bình Thạnh, ngày .... tháng .... năm 2017*

**Thành viên Hội đồng**

Giám khảo 01: .....

Giám khảo 02: .....

**Ghi chú:**

- Sáng kiến được công nhận khi đáp ứng cả 3 tiêu chí : 1, 2, 3
- Nếu sáng kiến được xem là có phạm vi ảnh hưởng cấp cấp sở, ngành, quận, huyện đánh dấu vào mục: 4a
- Nếu sáng kiến được xem là có phạm vi ảnh hưởng cấp Thành phố, đánh dấu vào mục: 4b
- Nếu sáng kiến được xem là có phạm vi ảnh hưởng ngoài Thành phố, đánh dấu vào mục: 4c